

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC
TRUNG ƯƠNG

Số: 1054 /TB-VKNTTW
V/v báo giá vật tư

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 7 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vật tư
Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương có nhu cầu mua sắm một số vật tư cụ thể như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
1	Cột sắc ký L13	- Hãng sản xuất: YMC - Kích thước: 250 x 4.6mm; 5 µm - Kích thước lỗ xốp: 120A° - % C loading: 4% - End-capped: có - Khoảng pH: Từ 2 đến 7.5 - Nhiệt độ tối đa: 50°C - Áp suất tối đa: ≥ 300 bar	01 cái	Sớm nhất có thể (Làm Tạp chất liên quan và Định lượng Cefuroxim Acetil theo thường qui kỹ thuật thiết lập chuẩn VKN/TQKT-TT/167.06)
2	Cột sắc ký L10	- Hãng sản xuất: YMC - Kích thước: 150 x 4.6mm; 5 µm - Kích thước lỗ xốp: 70A° -100A° - % C loading: 4% - 7% - End-capped: có - Khoảng pH: Từ 1 đến 8 - Nhiệt độ tối đa: 60°C - Áp suất tối đa: ≥ 300 bar	01 cái	Sớm nhất có thể (Làm Tạp chất liên quan và Định lượng Sitagliptin và Ethambutol HCl theo thường qui kỹ thuật thiết lập chuẩn VKN/TQKT-TT/359.03 & VKN/TQKT-TT/188.04)
3	Cột sắc ký L1	- Hãng sản xuất: YMC - Kích thước: 250 x 4.6mm; 5µm - Kích thước lỗ xốp: 80A° -120A° - % C loading: 20% - End-capped: có - Khoảng pH: Từ 1 đến 12 - Nhiệt độ tối đa: 90°C - Áp suất tối đa: ≥ 300 bar	01 cái	Sớm nhất có thể (Làm Tạp chất liên quan và Định lượng Gentamycin theo theo thường qui kỹ thuật thiết lập chuẩn VKN/TQKT-TT/011.05)
4	Cột sắc ký L1	- Hãng sản xuất: Phenomenex - Kích thước: 250 x 4.6mm; 5µm tương thích với pha động hoàn toàn là nước - Kích thước lỗ xốp: 80A° -120A° - % C loading: 9%-11% - End-capped: có - Khoảng pH: Từ 1 đến 8.5 - Nhiệt độ tối đa: 60°C - Áp suất tối đa: ≥ 300 bar	01 cái	Sớm nhất có thể (Làm Tạp chất liên quan và Định lượng Piracetam theo thường qui kỹ thuật thiết lập chuẩn VKN/TQKT-TT/291.04)

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
5	Cột sắc ký L1	- Hãng sản xuất: Phenomenex - Dòng cột: Gemini NX - Kích thước: 250 x 4.6mm; 5μm - Kích thước lỗ xốp: 110A$^{\circ}$ - % C loading: 14% - End-capped: có - Khoảng pH: Từ 1 đến 12 - Nhiệt độ tối đa: 60°C - Áp suất tối đa: $\geq$ 300 bar	01 cái	Sớm nhất có thể (Làm Tạp chất liên quan và Định lượng Ciprofloxacin hydroclorid theo thường qui kỹ thuật thiết lập chuẩn VKN/TQKT-TT/029.6
6	Cột sắc ký L7	- Hãng sản xuất: Agilent - Dòng cột: Zorbax - Kích thước: 100 x 4.6mm; 3.5μm - Kích thước lỗ xốp: 80A$^{\circ}$ -100A$^{\circ}$ - % C loading: 6%-8% - End-capped: có - Khoảng pH: Từ 2 đến 9 - Nhiệt độ tối đa: 60°C - Áp suất tối đa: $\geq$ 300 bar	01 cái	Sớm nhất có thể (Làm Tạp chất liên quan và Định lượng Dexchlorpheniramin maleat theo thường qui kỹ thuật thiết lập chuẩn VKN/TQKT-TT/360.02
7	Cột sắc ký L7	- Hãng sản xuất: Waters - Dòng cột: ACQUITY UPLC BEH - Kích thước: 150 x 2.1mm, 1,7 μm. - Kích thước lỗ xốp: 130A$^{\circ}$ - End-capped: có - % C loading: 13% - Khoảng pH: 1-12	01 cái	Làm Tạp chất liên quan Cyanocobalamin theo BP 2026



Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá các vật tư như trên, yêu cầu cụ thể về báo giá như sau:

- Đơn vị cung cấp có thể báo giá 1 hoặc nhiều danh mục trong danh sách trên;
- Giá chào hàng thống nhất là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ); giá chào hàng là giá bao gồm tất cả chi phí nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng (VAT), chi phí vận chuyển và bàn giao tại Khoa dự trữ và Kho hóa chất của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương (48 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội) và các chi phí liên quan khác (nếu có);
- Báo giá phải ghi rõ thông số về mã hàng, hãng sản xuất, xuất xứ, số lượng và quy cách kỹ thuật cung cấp của hàng hóa chào giá;
- Hiệu lực của báo giá tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá;
- Báo giá phải có dấu và chữ ký của người có thẩm quyền theo quy định;
- Báo giá được gửi về Phòng Vật tư - Trang thiết bị, Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương (Địa chỉ: Số 48 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội) trước 17 giờ 00, ngày 28/7/2026.

Các đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với Phòng Vật tư Trang thiết bị - Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương theo số điện thoại: 024.38256906.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để b/c);
- Tổ CNTT (đăng website của Viện);
- Lưu: VT, VTTTB.

KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG



Phạm Văn Kiên

